TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2026/HSST
Ngày 04-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Tiến Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Lả và bà Lý Thị Vinh

- Thư ký phiên toà: Ông Tòng Văn Cách - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 2 – Sơn La tham gia phiên toà: Ông Lầu A Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2026/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Lò Văn C, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 24/12/1998 tại xã T, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản X, xã T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Ch, sinh năm 1981 và bà Lò Thị T, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29 tháng 12 năm 2025 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 29/12/2025, Tổ công tác Công an xã T, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực Bản X, xã T, tỉnh Sơn La, phát hiện bắt quả tang Lò Văn C có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa bột cục màu trắng nghi là Heroine (Theo Lò Văn C khai nhận là Heroine).

Hồi 23 giờ 30 phút, ngày 29/12/2025 tại Công an xã T, tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại vật chứng đối với toàn bộ chất bột màu trắng nghi là Heroine có trong gói nilon màu trắng thu giữ của Lò Văn C được khối lượng 0,3 gam (Không phẩy ba gam). Rút toàn bộ 0,3 gam làm mẫu gửi giám định chất ma túy ký hiệu C1.

Tại bản kết luận giám định số: 169/KL-KTHS ngày 02/01/2026 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy, Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,3 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Lò Văn C là 0,3 gam (Không phẩy ba gam) chất ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine. Hoàn lại đối tượng gửi giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 29/12/2025 Lò Văn C một mình đi bộ từ nhà ở Bản X, xã T, tỉnh Sơn La đến bản M, xã T tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực đường dân sinh thuộc bản M, xã T thì gặp và hỏi mua được của một người nam giới (C không biết tên và địa chỉ) 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa Heroine với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, C cầm gói ma túy vừa mua được để vào trong túi quần phía trước bên phải rồi tìm chỗ để sử dụng ma túy. Khi C đi được khoảng 50m thuộc địa phận bản M, xã T, tỉnh Sơn La thì C đi vào bụi cây ven đường, lấy gói ma túy vừa mua được ra sử dụng một ít bằng hình thức đốt hít. Sử dụng xong, số ma túy còn lại C gói lại bỏ vào trong túi quần phía trước bên trái và đi bộ về nhà. Khi C đi về gần đến nhà thì gặp tổ công tác Công an xã T, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy đối với C. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện ở trong túi quần phía trước bên trái của C đang mặc có 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng là Heroine. Sau đó, tổ công tác tiến hành bắt giữ C cùng tang vật và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản Cáo trạng số: 22/CT-VKS-KV2 ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lò Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân khu vực 2 – Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 03 (ba) năm 02 (hai) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư bằng giấy màu trắng, xung quanh có viền màu xanh đỏ, dán kín.

Miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo Lò Văn C.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn C thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội: Ngày 29/12/2025 bị cáo Lò Văn C đã có hành vi cất giữ trái phép 0,3 gam chất ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine trong người với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực Bản X, xã T, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 29/12/2025; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số: 169/KL-KTHS ngày 02/01/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 0,3 gam chất ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine trong người với mục đích để sử dụng của bị cáo Lò Văn C đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân cũng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo Lò Văn C không có tài sản, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì thư bằng giấy màu trắng, xung quanh có viền màu xanh đỏ, dán kín là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với người nam giới, theo bị cáo khai nhận là người đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 29/12/2025 tại khu vực bản M, xã T, tỉnh Sơn La. Nhưng do bị cáo không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của người nam giới này ở đâu nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Lò Văn C qua điều tra xác định bị cáo không thuộc chủ thể của tội phạm Sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2025) nhưng đã vi phạm quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 30 Nghị định số: 282/2025/NĐ - CP ngày 30/10/2025 của Chính phủ. Tuy nhiên, số ma túy bị cáo sử dụng nằm trong số ma túy mà ma túy cất giữ để sử dụng đã được xử lý hình sự. Nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không đề nghị xử lý hành chính đối với Lò Văn C là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Lò Văn C là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn C.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[10] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn C 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 29/12/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì thư bằng giấy màu trắng, xung quanh có viền màu xanh đỏ, dán kín.

(*Mô tả chi tiết theo Quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ-VKS-KV2, ngày 02/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2026 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Sơn La*).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho cáo Lò Văn C.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 2 – Sơn La (02 bản);
- Phòng THADS khu vực 2 – Sơn La;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Tiến Dũng